

Số: /TTr-STP

Lâm Đồng, ngày tháng 02 năm 2025

## TỜ TRÌNH

### Về việc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giải thể Phòng Công chứng số 4, tỉnh Lâm Đồng

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện Văn bản số 10872/UBND-NC1 ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh về việc phương án xử lý đối với Phòng Công chứng số 4 tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật Công chứng năm 2014: “*Trường hợp không có khả năng chuyển đổi Phòng công chứng thành Văn phòng công chứng thì Sở Tư pháp lập đề án giải thể Phòng công chứng trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.*”

*Phòng công chứng chỉ được giải thể sau khi thanh toán xong các khoản nợ, làm xong thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động đã ký với người lao động, thực hiện xong các yêu cầu công chứng đã tiếp nhận”.*

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập quy định điều kiện giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Sở Tư pháp lập Đề án giải thể Phòng Công chứng số 4 tỉnh Lâm Đồng (sau đây gọi tắt là Đề án giải thể), cụ thể như sau:

#### **1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý xây dựng Đề án**

##### **1.1. Sự cần thiết xây dựng Đề án**

Phòng Công chứng số 4 thuộc Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (sau đây gọi tắt là Phòng Công chứng số 4) được thành lập theo Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 24/9/2010 của UBND tỉnh Lâm Đồng. Hiện tại, Phòng Công chứng số 4 có 04 người đều là viên chức, trong đó có 01 Công chứng viên là ông Phạm Văn Hùng - Trưởng Phòng.

Ngày 26/6/2024, ông Phạm Văn Hùng - Trưởng Phòng có đơn xin nghỉ hưu trước tuổi. Trên cơ sở đó, Sở Tư pháp xem xét điều kiện để giải quyết chế độ nghỉ hưu trước tuổi của ông Phạm Văn Hùng thì ông Phạm Văn Hùng đủ điều kiện được xem xét, giải quyết chế độ nghỉ hưu trước tuổi.

- Tại khoản 2 Điều 19 Luật Công chứng năm 2014 quy định: “*Người đại diện theo pháp luật của phòng công chứng là Trưởng phòng. Trưởng Phòng công chứng phải là Công chứng viên.*”

- Tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 29/20215/NĐ-CP quy định phương thức chuyển đổi Phòng công chứng: *“Quyền nhận chuyển đổi Phòng công chứng được chuyển giao cho chính các công chứng viên đang làm việc tại Phòng công chứng theo giá quyền nhận chuyển đổi Phòng công chứng đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt. Các công chứng viên của Phòng công chứng dự kiến chuyển đổi đều có quyền tham gia nhận chuyển đổi Phòng công chứng. Trưởng Phòng công chứng có trách nhiệm tập hợp danh sách công chứng viên của Phòng công chứng có nhu cầu nhận chuyển đổi Phòng công chứng gửi Sở Tư pháp để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định”*.

Hiện nay, Sở Tư pháp có 04 Phòng Công chứng trực thuộc Sở, mỗi Phòng chỉ có 01 công chứng viên; sau khi giải quyết chế độ nghỉ hưu theo quy định đối với ông Phạm Văn Hùng thì không có nguồn công chứng viên điều động về Phòng Công chứng số 4. Do đó, Phòng Công chứng số 4 không còn công chứng viên để tiếp tục hoạt động theo quy định, không có khả năng chuyển đổi Phòng Công chứng thành Văn phòng công chứng.

- Tại khoản 2 Điều 21 Luật Công chứng năm 2014 quy định về giải thể Phòng Công chứng: *“Trường hợp không có khả năng chuyển đổi Phòng công chứng thành Văn phòng công chứng thì Sở Tư pháp lập đề án giải thể Phòng công chứng trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định”*.

- Tại điểm b, khoản 3 Điều 5 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập quy định điều kiện giải thể đơn vị sự nghiệp công lập: *“Không đáp ứng đủ tiêu chí thành lập đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật”*.

Đồng thời, hiện nay đã sáp nhập 03 huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh và Cát Tiên thành huyện Đạ Huoai thì trên địa bàn huyện đã có 03 Văn Phòng công chứng, gồm: Lê Thị Hạnh, Nguyễn Thanh Hải và K’Thảo. Nếu giải thể Phòng Công chứng số 4, hồ sơ công chứng của Phòng Công chứng số 4 được chuyển giao cho Văn phòng công chứng Lê Thị Hạnh (tại Thị trấn Đạ Tẻh) quản lý; các tổ chức, cá nhân có nhu cầu công chứng thuận tiện liên hệ Văn phòng công chứng Lê Thị Hạnh để giải quyết, thực hiện các giao dịch liên quan.

Từ các cơ sở trên, việc duy trì hoạt động của Phòng Công chứng số 4 là không thực hiện được, đồng thời giải thể Phòng Công chứng số 4 không gây ảnh hưởng đến nhu cầu công chứng của tổ chức, cá nhân trên địa bàn thị trấn Đạ Tẻh cũng như trên địa bàn huyện. Vì vậy, việc giải thể Phòng Công chứng số 4 có đầy đủ căn cứ pháp lý và phù hợp với tình hình thực tế.

### ***1.2. Cơ sở pháp lý xây dựng Đề án***

- Luật Công chứng số 53/2014/QH13 ngày 20/6/2014;
- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;
- Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, Công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

- Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể sự nghiệp công lập;
- Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng.
- Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giảm biên chế;
- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
- Kết luận số 1050-KL/TU ngày 24/11/2024 Hội nghị Thường vụ Tỉnh ủy lần thứ 71 (mục 8); Văn bản số 10872/UBND-NC1 ngày 12/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phương án xử lý đối với Phòng Công chứng số 4.

## **2. Quá trình xây dựng Đề án**

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 10872/UBND-NC1, căn cứ các quy định của pháp luật có liên quan; Sở Tư pháp đã xây dựng các Dự thảo “Quyết định, Đề án, Tờ trình về việc giải thể Phòng Công chứng số 4” gửi đến các cơ quan, đơn vị có liên quan để lấy ý kiến. Đề xuất phương án xử lý tài sản của Phòng Công chứng số 4 gửi Sở Tài chính có ý kiến. Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, đơn vị<sup>1</sup>; Sở Tư pháp đã chỉnh sửa, hoàn thiện Đề án, Dự thảo “Quyết định, Tờ trình giải thể Phòng Công chứng số 4” trình Sở Nội vụ thẩm định theo quy định. Sau khi được Sở Nội vụ thẩm định<sup>2</sup>, Sở Tư pháp đã lập Đề án giải thể Phòng Công chứng số 4 theo quy định.

## **3. Nội dung của Đề án**

### **3.1. Cơ cấu tổ chức nhân sự**

---

<sup>1</sup> Văn bản số 1734/SNV-TCBC ngày 19/12/2024 của Sở Nội vụ, Văn bản số 2313/UBND-TP ngày 18/12/2024 của UBND huyện Đa Huoai Về việc ý kiến đối với hồ sơ đề nghị giải thể Phòng Công chứng số 4; Văn bản số 3221/STC-HCSN ngày 18/12/2024 của Sở Tài chính Về việc góp phương án giải thể Phòng Công chứng số 4 tỉnh Lâm Đồng; Văn bản số 157/STC-GCS ngày 20/01/2025 của Sở Tài chính Về việc ý kiến về Phương án xử lý tài sản công của Phòng Công chứng số 4 khi thực hiện giải thể.

<sup>2</sup> Văn bản số 109/SNV-TCBC ngày 05/02/2025 của Sở Nội vụ Về việc thẩm định hồ sơ giải thể Phòng Công chứng số 4.

Hiện tại, Phòng Công chứng số 4 có 04 người đều là viên chức. Trong đó, 01 Trưởng Phòng là công chứng viên; 02 chuyên viên (01 chuyên viên kiêm văn thư - lưu trữ) và 01 kế toán.

### **3.2. Về tình hình tài chính**

Phòng Công chứng số 4 là đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

### **3.3. Về đất đai, tài sản, trang thiết bị**

- **Về trụ sở làm việc:** Phòng công chứng số 4 không có nhà cửa, trụ sở thuộc quyền quản lý; không có tài sản là quyền sử dụng đất; không có phương tiện vận tải. Trụ sở Phòng Công chứng số 4 thuê theo hợp đồng số 01/HĐ-PCC4 ngày 01/01/2024 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 24/12/2024.

#### **- Tài sản, trang thiết bị**

Phòng công chứng số 4 thực hiện kiểm kê, phân loại đối với tài sản thuộc quyền quản lý, sử dụng của đơn vị; chịu trách nhiệm xử lý tài sản phát hiện thừa/thiếu qua kiểm kê theo quy định của pháp luật và thực hiện xử lý tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Thông tư số 56/2022/TT-BTC.

*(Chi tiết tại bản kiểm kê công cụ, dụng cụ; TSCĐ của Phòng công chứng số 4 kèm theo Đề án).*

### **3.4. Về công nợ**

Tính đến ngày 31/12/2024, Phòng Công chứng số 4 không có các khoản nợ về thuế, Bảo hiểm xã hội, Bảo Hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, tiền thuê nhà (trụ sở làm việc). Đồng thời, không có các khoản vay, nợ phải thanh toán, giải quyết khi giải thể<sup>3</sup>.

## **4. Phương án xử lý**

### **4.1. Phương án về nhân sự**

Phòng Công chứng số 4 hiện có 04 viên chức.

- Đối với trường hợp ông Phạm Văn Hùng – Công chứng viên, Trưởng phòng: Thực hiện giải quyết chế độ nghỉ hưu quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 5 Nghị định số 135/2020/NĐ-CP và các quy định có liên quan.

- Đối với 03 viên chức còn lại: Sau khi rà soát thực trạng tại 05 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp, các đơn vị đã tuyển dụng đủ số viên chức; đồng thời, nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp chỉ đảm bảo cho viên chức và người lao

---

<sup>3</sup> Bảng xác nhận số dư tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước ngày 02/01/2025 của Kho bạc Nhà nước tỉnh Lâm Đồng; Bảng chi tiết kết quả đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN ngày 06/01/2025 của Bảo hiểm xã hội huyện Đạ Huoai.

động hiện có tại đơn vị nên không tiếp nhận các viên chức của Phòng Công chứng số 4. Do đó, Sở Tư pháp không thể bố trí, sắp xếp đối với 03 viên chức này nên dôi dư nên thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP.

Giải quyết chế độ dôi dư theo quy định tại khoản 1, Điều 7 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP. Kinh phí thực hiện tinh giản lấy từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Phòng Công chứng số 4 theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP.

- Thời hạn thực hiện: Hoàn thành trước ngày 31/3/2025

#### **4.2. Phương án tài chính; tài sản; tài khoản, con dấu; hồ sơ, giấy tờ.**

Phòng Công chứng số 4 có trách nhiệm:

- **Về tài chính:** Lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán theo quy định của chế độ kế toán đơn vị sự nghiệp công và thực hiện xử lý tài chính theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Thông Tư số 56/2022/TT-BTC.

- **Về tài sản:** Phòng công chứng số 4 thực hiện kiểm kê, phân loại đối với tài sản thuộc quyền quản lý, sử dụng của đơn vị; chịu trách nhiệm xử lý tài sản phát hiện thừa/thiếu qua kiểm kê theo quy định của pháp luật và thực hiện xử lý tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Thông tư số 56/2022/TT-BTC.

Khi giải thể Phòng Công chứng số 4, đối với những tài sản hư hỏng, không còn giá trị sử dụng thực hiện thủ tục thanh lý theo quy định tại khoản 1, Điều 45 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Đối với tài sản còn giá trị sử dụng điều chuyển về Sở Tư pháp tiếp tục sử dụng theo quy định tại khoản 1, Điều 42 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Thời hạn thực hiện: Hoàn thành trước ngày 31/3/2025

- **Về tài khoản, con dấu:** Thực hiện việc nộp lại Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu, con dấu, chữ ký số cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định; đóng các tài khoản, mã số thuế của Phòng Công chứng số 4 đã mở tại Kho bạc Nhà nước, Ngân hàng, Cơ quan thuế và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

Thời hạn thực hiện: Hoàn thành trước ngày 31/3/2025

#### **- Về hồ sơ, giấy tờ:**

+ Rà soát, kiểm kê, lập Danh mục hồ sơ công chứng của Phòng Công chứng số 4 từ khi thành lập đến ngày chấm dứt hoạt động chuyển giao toàn bộ hồ sơ cho Văn phòng Công chứng Lê Thị Hạnh (tại Thị trấn Đa Tềh) quản lý theo Luật Công chứng năm 2014 và Điều 21 Thông tư số 01/2021/TT-BTP. Đ

+ Thực hiện việc rà soát hồ sơ, sổ sách và lập Danh mục các giấy tờ, sổ sách về tổ chức, tài chính từ khi thành lập đến ngày chấm dứt hoạt động bàn giao về Sở Tư pháp để quản lý và lưu trữ theo quy định.

Thời hạn thực hiện: Hoàn thành trước ngày 31/3/2025

## **5. Trách nhiệm thực hiện**

- Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giải thể Phòng Công chứng số 4, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành: Nội vụ, Tài Chính, Cục thuế tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Đề án này đảm bảo đúng tiến độ và quy định của pháp luật.

- Đăng báo địa phương nơi có trụ sở của Phòng Công chứng trong 03 số liên tiếp về việc giải thể Phòng Công chứng số 4 theo Khoản 2 Điều 21 Luật Công chứng 2014.

- Chỉ đạo, đôn đốc Phòng Công chứng số 4 thực hiện Đề án có hiệu quả, thực hiện các công việc, nghĩa vụ, trách nhiệm được xác định trong Đề án theo đúng quy định của pháp luật và bảo đảm hoàn thành trước ngày 31/3/2025. Trưởng Phòng chịu trách nhiệm toàn bộ về công tác quản lý đối với Phòng Công chứng số 4 theo quy định của pháp luật cho đến khi hoàn thành việc giải thể theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo, đôn đốc Văn phòng công chứng Lê Thị Hạnh thực hiện tiếp nhận toàn bộ hồ sơ công chứng của Phòng Công chứng số 4 để quản lý theo quy định.

- Chỉ đạo các Phòng nghiệp vụ, đơn vị liên quan trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện các nội dung liên quan đến Đề án đảm bảo đúng tiến độ và quy định của pháp luật.

## **6 . Thời hạn hoàn thành việc giải thể Phòng Công chứng số 4**

Hoàn thành trước ngày 01/4/2025.

Sở Tư pháp đã lập Đề án giải thể, kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giải thể Phòng Công chứng số 4 theo quy định./.

*(Sở Tư pháp gửi kèm Đề án giải thể Phòng Công chứng số 4, dự thảo Quyết định giải thể và các văn bản góp ý, thẩm định của các cơ quan có thẩm quyền, đơn vị liên quan).*

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc;
- Các PGĐ;
- Trang TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, TH&PBGDPL, BTTP.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Quang Tuyến**